

BÁO CÁO

Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công an tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Bộ Công an báo cáo như sau:

A. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Phạm vi, nội dung rà soát

- Về phạm vi rà soát: gồm toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về nội dung rà soát: đối chiếu các quy định tại dự thảo Nghị định với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đảm bảo tính hợp hiến, đồng bộ, thống nhất với các văn bản được rà soát, tránh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc khoảng trống pháp lý trong hệ thống pháp luật.

2. Mục đích việc rà soát dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định là đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật.

3. Kết quả rà soát

Qua rà soát đã xác định tổng số văn bản được rà soát là 12 văn bản, bao gồm: Hiến pháp, 03 điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và 08 luật. Cụ thể:

3.1. Hiến pháp 2013

3.2. Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:

(1) Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc;

(2) Hiệp định về quy chế quản lý bảo vệ biên giới và cửa khẩu trên đất liền Việt Nam - Lào;

(3) Hiệp định về quy chế biên giới Việt Nam – Campuchia.

3.3. Luật của Quốc hội:

(1) Luật Biên phòng năm 2020;

(2) Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

(3) Luật Giao dịch điện tử năm 2023;

(4) Luật Điều ước quốc tế năm 2016;

(5) Luật Căn cước công dân năm 2014;

(6) Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023);

(7) Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023);

(8) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

4. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được bố cục thành 04 điều, quy định cụ thể:

4.1. Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng, giấy thông hành. Trong đó quy định cụ thể về các vấn đề:

- Phân cấp giải quyết thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam – Lào, theo hướng: (i) Công an cấp xã cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú đối với xã giáp biên giới; (ii) Công an cấp huyện cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú tại huyện giáp biên giới và (iii) Công an cấp tỉnh cấp Giấy thông hành cho công dân làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào và công dân có hộ khẩu thường trú tại các huyện, xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

- Phân cấp thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp tỉnh về Công an cấp huyện và thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp huyện về Công an cấp xã.

- Bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong trường hợp cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp đề nghị cấp các loại giấy thông hành cho người chưa đủ 14 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự và trường hợp gửi đơn trình báo mất giấy thông hành qua bưu chính công ích.

- Bổ sung hình thức trình báo mất giấy thông hành trên môi trường điện tử.

4.2. Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động. Trong đó bao gồm các nội dung cụ thể:

- Bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong trường hợp gửi đơn đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam qua bưu chính công ích.

- Phân cấp giải quyết thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Công an cấp huyện.

- Bổ sung hình thức đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

- Quy định Bộ Công an có thẩm quyền điều chỉnh đối tượng sử dụng Autogate trên cơ sở tình hình, công tác quản lý xuất nhập cảnh vào từng giai đoạn cụ thể.

- Bổ sung các cơ quan Đảng, Quốc hội được đề nghị cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác.

4.3. Điều 3. Ban hành kèm theo Nghị định các Phụ lục sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP. Theo đó ban hành các mẫu M01a, M02a thay thế Mẫu M01, M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Mẫu M03a thay thế Mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP.

4.4. Điều 4. Hiệu lực thi hành.

B. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Các văn bản được rà soát

- Hiến pháp 2013;

- Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam -

Trung Quốc;

- Hiệp định về quy chế quản lý bảo vệ biên giới và cửa khẩu trên đất liền Việt Nam - Lào;

- Hiệp định về quy chế biên giới Việt Nam – Campuchia;

- Luật Biên phòng năm 2020;

- Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Luật Tổ chức Chính phủ;

- Luật Giao dịch điện tử năm 2023;

- Luật Điều ước quốc tế năm 2016;

- Luật Căn cước công dân năm 2014;

- Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023);

- Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023);

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Kết quả rà soát

2.1. Việc phân cấp giải quyết thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam – Lào, theo hướng: (i) Công an cấp xã cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú đối với xã giáp biên giới; (ii) Công an cấp huyện cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú tại huyện giáp biên giới và (iii) Công an cấp tỉnh cấp Giấy thông hành cho công dân làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào và công dân có hộ khẩu thường trú tại các huyện, xã còn lại trên địa bàn tỉnh là phù hợp với quy định của Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về quy chế quản lý bảo vệ biên giới và cửa khẩu trên đất liền Việt Nam - Lào; Hiệp định về quy chế biên giới Việt Nam – Campuchia; không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan, phù hợp với quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023); Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023)

2.2. Việc phân cấp thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp tỉnh về Công an cấp huyện và thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp huyện về Công an cấp xã và phân cấp giải quyết thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và

Công an cấp huyện là không mâu thuẫn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, phù hợp với Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023); không làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ của công dân, phù hợp với Hiến pháp 2013.

2.3. Việc bổ sung hình thức trình báo mất giấy thông hành và đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử là phù hợp với quy định ưu tiên thực hiện toàn trình dịch vụ công trên môi trường điện tử của Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023).

2.4. Việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong trường hợp cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp đề nghị cấp các loại giấy thông hành cho người chưa đủ 14 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự và trường hợp gửi đơn trình báo mất giấy thông hành, đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam qua bưu chính công ích không gây mâu thuẫn, chông chéo với các quy phạm pháp luật khác, đồng thời phù hợp với quy định về việc khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư quy định tại Luật Căn cước công dân, Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023).

2.5. Việc quy định Bộ Công an có thẩm quyền điều chỉnh đối tượng sử dụng Autogate trên cơ sở tình hình, công tác quản lý xuất nhập cảnh vào từng giai đoạn cụ thể là phù hợp với Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung các năm 2019, 2023).

Như vậy, Bộ Công an thấy các nội quy định dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thống nhất, đồng bộ, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. Về nội dung hiệu lực thi hành của dự thảo Nghị định

Điều 4 dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các luật khác có liên quan.

Trên đây là Báo cáo rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động. /*lân*

Nơi nhận:

- Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLXNC(P1).

